

Số: 3824 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 05 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Kỹ thuật Tam Long, Công ty TNHH SXTMDV XNK Hoàng Dũng Phát, Chi nhánh Trường Mầm non tư thục Những Bông Hoa Nhỏ - Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn giáo dục Sài Gòn, Trường Mầm non Lộc Quỳnh do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 18202/TTr-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 779/TTr-LĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Kỹ thuật Tam Long, Công ty TNHH SXTMDV XNK Hoàng Dũng Phát, Chi nhánh Trường Mầm non tư thục Những Bông Hoa Nhỏ - Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn giáo dục Sài Gòn, Trường Mầm non Lộc Quỳnh do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số



23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa, cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH Kỹ thuật Tam Long, địa chỉ: Tổ 3, khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm 20 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 74.200.000 đồng, trong đó có 05 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (05 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 5.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 79.200.000 đồng (bảy mươi chín triệu hai trăm ngàn đồng chẵn).

2. Trường Mầm non Lộc Quỳnh, địa chỉ: Số E594a, tổ 18, khu phố 5A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm 13 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 48.230.000 đồng, trong đó có 07 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (08 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 8.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 56.230.000 đồng (năm mươi sáu triệu, hai trăm ba mươi ngàn đồng chẵn).

3. Công ty TNHH SXTMDV XNK Hoàng Dũng Phát, địa chỉ: Số 3979, tổ 5, ấp Tân Cang, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm 13 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 48.230.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng và 04 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (04 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 4.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 53.230.000 đồng (năm mươi ba triệu, hai trăm ba mươi ngàn đồng chẵn).

4. Chi nhánh Trường Mầm non tư thực Những Bông Hoa Nhỏ - Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn giáo dục Sài Gòn, địa chỉ: Số 10, đường Nguyễn Thị Tôn, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm 39 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 144.690.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng và 11 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (13 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 13.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 158.690.000 đồng (một trăm năm mươi tám triệu, sáu trăm chín mươi ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.



Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT TAM LONG

(Đính kèm theo Quyết định số 3824/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm	(10)	Tên TK	Số TK	Ngân hàng	(14)
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	LẠI HỮU SƠN	Quản lý	Không xác định thời hạn	1/6/2015	4707071958	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	LẠI HỮU SƠN	102005391387	Ngân Hàng Vietinbank - CN KCN Biên Hòa	272165610
2	LƯƠNG HOÀNG TIẾN	Quản lý	Không xác định thời hạn	1/6/2015	7512174974	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	LƯƠNG HOÀNG TIẾN	103005170036	Ngân Hàng Vietinbank - CN KCN Biên Hòa	271389574
3	LẠI VĂN DUẬN	Tổ trưởng	Không xác định thời hạn	1/7/2015	3814001347	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	LẠI VĂN DUẬN	0781000407141	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam_CN Thanh Hóa	172141433
4	TRẦN TRONG ANH	Tổ trưởng	Không xác định thời hạn	1/6/2015	7515108237	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	TRẦN TRONG ANH	0481000813073	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam_CN Biên Hòa	183948659
5	DÀNG THỊ NỮ	Kế toán	Không xác định thời hạn	1/9/2020	7516145734	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	DÀNG THỊ NỮ	106869358979	Ngân Hàng Vietinbank - CN KCN Biên Hòa	271458229
6	PHAN ẨM HOA	Nhân viên văn phòng	Không xác định thời hạn	1/2/2016	4704023853	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	PHAN ẨM HOA	67210000701620	Ngân Hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Đồng Nai_CN Nam Đồng Nai	271607557
7	LÊ THỊ NGÀ	Nhân viên văn phòng	Không xác định thời hạn	1/10/2020	4707039255	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	LÊ THỊ NGÀ	100006564092	Ngân Hàng Vietinbank - CN KCN Biên Hòa	174916820
8	LÊ VĂN QUÂN	Công nhân	Không xác định thời hạn	1/7/2016	7511047315	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	LÊ VĂN QUÂN	030004749541	Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín_CN Thanh Hóa	173622073
9	NGUYỄN VĂN NINH	Công nhân	Không xác định thời hạn	1/1/2016	7408206444	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	NGUYỄN VĂN NINH	5610205175317	Ngân Hàng NN & PT NT VN - CN Chơn Thành Bình Phước	173401422

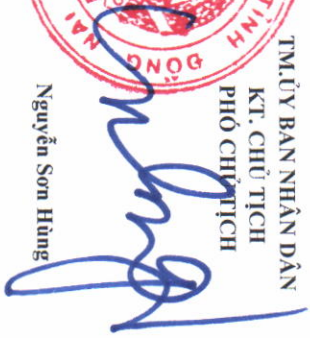
10	PHẠM VĂN ĐÔNG	Công nhân	Không xác định thời hạn	1/4/2018	4707121661	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	PHẠM VĂN ĐÔNG	19030938478012	Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - CN Đồng Nai	186573442	
11	TRẦN HẢI SƠN	Công nhân	Không xác định thời hạn	1/8/2018	4212002190	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	TRẦN HẢI SƠN	5990205857272	Ngân Hàng NN & PT NT VN - CN Đồng Nai.	183681977	
12	LÊ THẾ GIÁP	Công nhân	Không xác định thời hạn	1/9/2020	3814043123	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	LÊ THẾ GIÁP	5990205926990	Ngân Hàng NN & PT NT VN - CN Bắc Đồng Nai.	174711783	
13	MAI VĂN HÙNG	Công nhân	Không xác định thời hạn	1/5/2019	7509128084	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	MAI VĂN HÙNG	0121000895034	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam_ CN Biên Hòa	272709567	
14	TRƯƠNG ĐÌNH TỬ	Công nhân	Không xác định thời hạn	1/9/2020	7525413590	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	TRƯƠNG ĐÌNH TỬ	9704229201644940	Ngân Hàng TMCP Quân Đội_ CN Gò Dầu Tây Ninh	272800074	
15	LÝ HỒNG TUẤN	Công nhân	Không xác định thời hạn	1/2/2021	1721070868	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	LÝ HỒNG TUẤN	0334590360	Ngân Hàng TMCP Quân Đội_ CN Sài Gòn	113569280	
16	BẠCH NGOC	Thủ kho	Không xác định thời hạn	1/6/2015	7515108241	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Ký và ghi rõ họ tên				272193455
17	NGUYỄN VĂN HẠNH	Công nhân	Không xác định thời hạn	1/6/2015	7515108239	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Ký và ghi rõ họ tên				172430679
18	NGUYỄN VĂN HẢI	Công nhân	Không xác định thời hạn	1/1/2016	7516090949	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Ký và ghi rõ họ tên				172728752
19	PHẠM ĐÌNH THOẢ	Công nhân	Không xác định thời hạn	1/1/2016	7516090950	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Ký và ghi rõ họ tên				264516585
20	TRƯƠNG VĂN HÀ	Công nhân	Không xác định thời hạn	1/1/2016	7516090948	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Ký và ghi rõ họ tên				187227533
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi														
TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng	Số CMND/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên TK	Số TK	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân				
1	Phan Ái Hoa	Lương Phan Hoàng Thịnh	21/08/2016	Lương Hoàng Tiến	271389574	1000000	Phan Ái Hoa	67210000701620	Ngân Hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Đồng Nai_ CN Nam Đồng Nai	271607357				



2	Lê Thế Giáp	Lê Thị Huyền Trang	09/07/2016	Lê Thị Yên	38188012820	1000000	Lê Thế Giáp	5990205926990	Ngân Hàng NN & PT NT VN - CN Bắc Đông Nat.	174711783	
3	Lý Hồng Tuấn	Lý Nhà Uyên	26/01/2020	Nguyễn Kim Trang	113220740	1000000	Lý Hồng Tuấn	0334590360	Ngân Hàng TMCP Quân Đội CN Sài Gòn	113569280	
4	Phạm Đình Thoa	Phạm Gia Hân	17/10/2017	Hàng Thị Ngọc Trâm	264385666	1000000	Ký và ghi rõ họ tên				264516585
5	Tương Văn Hà	Trương Hoàng Hiếu	24/10/2018	Nguyễn Thị Diễm	187326542	1000000	Ký và ghi rõ họ tên				187227533
III. Tổng Cộng (I+II)						79.200.000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 79.200.000

(Bảy mươi chín triệu hai trăm ngàn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

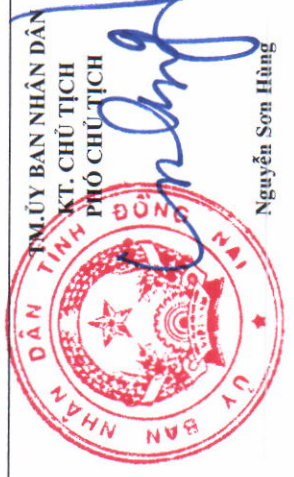


DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA TRƯỜNG MẦM NON LỘC QUỲNH
(Đính kèm theo Quyết định số 3824/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Trần Thị Thu Thảo	Mầm non	Xác định thời hạn	05/09/2020	9123889476	01/07/2021	01/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Trần Thị Thu Thảo	5990205860589	Agribank Bắc Đồng Nai	371213954
2	La Bảo Quỳnh Như	Mầm non	Xác định thời hạn	05/09/2020	5820482042	01/07/2021	01/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Mầm non Lộc Quỳnh	5900201012206	Agribank Đồng Nai	264528808
3	Vô Thị Vân	Mầm non	Xác định thời hạn	05/09/2020	4023867998	01/07/2021	01/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Vô Thị Vân	3605205250375	Agribank Diên Châu	187097811
4	Đặng Thị Trang	Mầm non	Xác định thời hạn	05/09/2020	7516172964	01/07/2021	01/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Đặng Thị Trang	67010001254530	BIDV Đồng Nai	187548006
5	Nguyễn Ngọc Linh	Mầm non	Xác định thời hạn	05/09/2020	9621573381	01/07/2021	01/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Nguyễn Ngọc Linh	7502205031031	Agribank Thới Bình Cà Ná	381742728
6	Trần Thị Oanh	Mầm non	Xác định thời hạn	05/09/2020	4707017921	01/07/2021	01/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Trần Thị Oanh	67010001254549	BIDV Đồng Nai	035186000194
7	Vũ Thị Thảo	Mầm non	Xác định thời hạn	05/09/2020	7523825969	01/07/2021	01/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Vũ Thị Thảo	67010001176661	BIDV Đồng Nai	272757267
8	Bùi Thị Giang	Mầm non	Xác định thời hạn	05/09/2020	7513150905	01/07/2021	01/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Bùi Thị Giang	67010001254558	BIDV Đồng Nai	173240151
9	Ngô Thị Huyền Thương	Mầm non	Xác định thời hạn	05/09/2020	3620056935	01/07/2021	01/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Ngô Thị Huyền Thương	7750103998888	MB bank Nam Định	036194001115
10	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Mầm non	Xác định thời hạn	05/09/2020	7516092903	01/07/2021	01/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thanh Hiền	121000831690	Vietcombank Đồng Nai	212470204

11	Lưu Thị Trâm	Mầm non	Xác định thời hạn	05/09/2020	5820634603	01/07/2021	01/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Lưu Thị Trâm	6360205327569	Agribank Tân Bình	264438454
12	Hoàng Thị Sen	Mầm non	Xác định thời hạn	05/09/2020	7516220035	01/07/2021	01/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Hoàng Thị Sen	381000319788	Vietcombank Thủ Đức	183438934
13	Lê Thị Ngọc Thúy	Mầm non	Xác định thời hạn	05/09/2020	7510018867	01/07/2021	01/07/2021	31/12/2021	3.710.000	Lê Thị Ngọc Thúy	67010001254497	BIDV Đồng Nai	271589426
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi													
TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi		Ngày tháng năm sinh trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Số tiền hỗ trợ	Tên TK	Số TK	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân		
1	Lưu Thị Trâm	Hán Hoài Phương Nghi		17/12/2018	Hán Văn Sáng	264389912	1.000.000	Lưu Thị Trâm	6360205327569	Agribank Tân Bình	264438454		
2	Hoàng Thị Sen	Tổng Nguyễn Khang		02/11/2015	Tổng Nguyễn Huy	183460179	1.000.000	Hoàng Thị Sen	381000319788	Vietcombank Thủ Đức	183438934		
		Tổng Hoàng An Nhiên		25/04/2020			1.000.000						
3	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Nguyễn Quỳnh Anh		02/04/2019	Nguyễn Vương Nhật	272155756	1.000.000	Nguyễn Thị Thanh Hiền	121000831690	Vietcombank Đồng Nai	212470204		
4	Bùi Thị Giang	Trần Bảo Nam		13/04/2019	Trần Tiến Dũng	184009895	1.000.000	Bùi Thị Giang	67010001254558	BIDV Đồng Nai	173240151		
5	Vũ Thị Thảo	Phạm Minh Anh		21/12/2015	Phạm Minh Hải	272098007	1.000.000	Vũ Thị Thảo	67010001176661	BIDV Đồng Nai	272757267		
6	Đặng Thị Trang	Đặng Ngọc Trâm Anh		21/05/2019	Đặng Quang Danh	187453308	1.000.000	Đặng Thị Trang	67010001254530	BIDV Đồng Nai	187548006		
7	Võ Thị Vân	Thái Thị Hà An		03/10/2018	Thái Bá Quyền	182534639	1.000.000	Võ Thị Vân	3605205250375	Agribank Diên Châu	187097811		
III. Tổng Cộng (I+II)							56.230.000						

Tổng số tiền hỗ trợ: 56.230.000
(Năm mươi sáu triệu hai trăm ba mươi ngàn đồng chẵn)



Nguyễn Sơn Hùng

**DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH SX TM DV XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG DŨNG PHÁT**

(Đính kèm theo Quyết định số **3824** /QĐ-UBND ngày **05** tháng **10** năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoàn HDLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/hộ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Hồ Thị Hải Yến	Quản lý	Dài hạn	02/05/2018	7914174076	23/08/2021	23/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Hồ Thị Hải Yến	0311000687582	VIETCOMBANK	044188003855
2	Nguyễn Minh Hoài	Quản lý	Dài hạn	05/05/2018	7508199163	23/08/2021	23/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Minh Hoài	0481000258789	VIETCOMBANK	272224987
3	Hồ Công Hiệp	Công nhân	Dài hạn	01/06/2018	7526334330	23/08/2021	23/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Hồ Công Hiệp	0481000874505	VIETCOMBANK	272884418
4	Hồ Công Hưng	Công nhân	Dài hạn	01/06/2018	7523038092	23/08/2021	23/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Hồ Công Hưng	0481000874506	VIETCOMBANK	272039514
5	Trần Thị Dương	Công nhân	Dài hạn	11/07/2018	7414066810	23/08/2021	23/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Trần Thị Dương	1020307469	VIETCOMBANK	044195002927
6	Vũ Văn Huân	Công nhân	Dài hạn	02/09/2018	7511191092	23/08/2021	23/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Vũ Văn Huân	0121000688824	VIETCOMBANK	272240503
7	Lê Lam Trường	Công nhân	1 năm	13/03/2019	8421955502	23/08/2021	23/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Lê Lam Trường	0481000892342	VIETCOMBANK	334987049
8	Nguyễn Ngọc Quý	Công nhân	1 năm	15/08/2019	4420588071	23/08/2021	23/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Ngọc Quý	0481000904569	VIETCOMBANK	044201000134
9	Lưu Việt Trần Trung	Công nhân	1 năm	25/01/2000	7510085307	23/08/2021	23/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Lưu Việt Trần Trung	0121000638223	VIETCOMBANK	225334124
10	Phan Thị Xương	Công nhân	1 năm	03/03/2000	9622882816	23/08/2021	23/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Ký và ghi rõ họ tên			380213723

11	Nguyễn Văn Phước	Công nhân	1 năm	25/04/2000	0207436823	23/08/2021	23/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Phước	0121002493446	VIETCOMBANK	271576702
12	Phạm Thị Xuân Hương	Công nhân	1 năm	01/03/2021	7523031639	23/08/2021	23/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Phạm Thị Xuân Hương	1020307167	VIETCOMBANK	272738177
13	Hồ Thị Cẩm Ly	Công nhân	1 năm	01/04/2021	7523727756	23/08/2021	23/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Hồ Thị Cẩm Ly	0481000904567	VIETCOMBANK	272940482

II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Ghi chú
					Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	Trần Thị Dương	5	44195002927	1.000.000	Trần Thị Dương	1020307469	Vietcombank	

III. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi

TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Số tiền hỗ trợ	Tên TK	Số TK	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Hồ Thị Hải Yến	Trần Duy Lâm	22/07/2016	Trần Duy Linh	194167277	1.000.000	Hồ Thị Hai Yến	311000687582	Vietcombank	044188003855
2	Nguyễn Minh Hoài	Nguyễn Minh Đăng	25/06/2020	Phan Thị Huyền		1.000.000	Nguyễn Minh Hoài	481000258789	Vietcombank	272224987
3	Lưu Việt Trần Trung	Lưu Ngọc Khánh Linh	11/06/2020	Mai Thị Ngọc Trâm	215421839	1.000.000	Lưu Việt Trần Trung	121000638223	Vietcombank	225334124
4	Nguyễn Văn Phước	Nguyễn Thanh Phong	11/03/2019	Đinh Thị Duyên		1.000.000	Nguyễn Văn Phước	121002493446	Vietcombank	271576702
III. Tổng Cộng (I+II)						53.230.000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 53.230.000
(Năm mươi ba triệu hai trăm ba mươi ngàn đồng chẵn)



Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHĨ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
ĐO ĐẠỊ DỊCH COVID-19 CỦA CHI NHÁNH TRƯỜNG MNTT NHỮNG BÔNG HOA NHỎ - CÔNG TY TNHH DV TƯ VẤN GIÁO DỤC SÀI GÒN

(Đính kèm theo Quyết định số 3824/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm	(10)	Tên TK	Số TK	Ngân hàng	(14)
I. Hồ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Phạm Đoàn Minh Kha	Kế toán	Không xác định thời hạn	16/05/2018	7913149976	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Phạm Đoàn Minh Kha	180110101002352	Eximbank	321246139
2	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Nhân sự, Thủ quỹ	Không xác định thời hạn	24/08/2019	7513040754	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	0121000713068	Vietcombank	271757078
3	Phạm Nguyệt Ánh	Lễ tân, Thủ kho	Không xác định thời hạn	12/06/2019	7516198469	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Phạm Nguyệt Ánh	101514849280111	Eximbank	2411144600
4	Trần Thị Thùy Dương	Văn thư	Không xác định thời hạn	15/04/2018	7516093412	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Trần Thị Thùy Dương	101514849253760	Eximbank	272259474
5	Hoàng Thị Phương	Y tế	Không xác định thời hạn	11/08/2020	3823219497	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Hoàng Thị Phương	101514849235349	Eximbank	173465670
6	Đỗ Văn Tốt	Cây xanh	Không xác định thời hạn	04/11/2016	7514163849	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Đỗ Văn Tốt	101514849186220	Eximbank	270123037
7	Nguyễn Thị Hạnh	Cấp dưỡng	Không xác định thời hạn	07/11/2016	4706071855	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hạnh	101514849186343	Eximbank	271292946
8	Nguyễn Thị Phúc	Cấp dưỡng	Không xác định thời hạn	07/11/2016	7510002468	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Phúc	101514849186279	Eximbank	271112859
9	Trần Thị Ngọc Sương	Cấp dưỡng	Không xác định thời hạn	21/09/2017	7513158083	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Trần Thị Ngọc Sương	10151484926934	Eximbank	23851470
10	Đỗ Ngọc Sương	Cấp dưỡng	Không xác định thời hạn	02/05/2019	7516198086	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Đỗ Ngọc Sương	101514849280108	Eximbank	270869075
11	Nguyễn Ánh Loan	Tập vụ	Không xác định thời hạn	16/10/2016	7513035744	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Ánh Loan	101514849186391	Eximbank	271248417
12	Lê Thị Mười	Tập vụ	Không xác định thời hạn	07/11/2016	7514163842	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Lê Thị Mười	101514849186330	Eximbank	271549182
13	Phạm Thị Ngọc Thùy	Tập vụ	Không xác định thời hạn	03/06/2020	7523554966	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Phạm Thị Ngọc Thùy	180114849259024	Eximbank	272238797
14	Thái Thị Mai	Tập vụ	Không xác định thời hạn	02/08/2020	4704038942	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Thái Thị Mai	180110101000522	Eximbank	270056600
15	Hồ Thị Thủy Tiên	Giáo viên	Không xác định thời hạn	27/10/2017	7511078310	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Hồ Thị Thủy Tiên	101514849239160	Eximbank	201627263
16	Nguyễn Thanh Trúc	Giáo viên	Không xác định thời hạn	20/11/2018	7516148101	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Trúc	180114849226350	Eximbank	272409217
17	Nguyễn Thị Thán	Giáo viên	Không xác định thời hạn	17/03/2019	7516173538	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thán	101514849276890	Eximbank	187017985

18	Diệp Anh Thư	Giáo viên	Không xác định thời hạn	06/11/2019	7523036255	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Diệp Anh Thư	180114849253493	Eximbank	272379294
19	Phạm Thị Phương Uyên	Giáo viên	Không xác định thời hạn	07/11/2016	7513004805	01/07/2021	01/07/2021	17/08/2021	3.710.000	Phạm Thị Phương Uyên	101514849186217	Eximbank	272224077
20	Dư Thị Thanh Tuyền	Giáo viên	Không xác định thời hạn	24/04/2017	7515104321	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Dư Thị Thanh Tuyền	101514849214985	Eximbank	272118850
21	Nguyễn Khánh Quỳnh	Giáo viên	Không xác định thời hạn	22/07/2019	7516193525	13/07/2021	13/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Khánh Quỳnh	101514849285471	Eximbank	272353272
22	Nguyễn Thị Cẩm Vân	Giáo viên	Không xác định thời hạn	12/10/2020	4705022776	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Cẩm Vân	180110101000523	Eximbank	270068918
23	Bồ Thị Lê Chi	Giáo viên	Không xác định thời hạn	16/11/2020	7508052790	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Bồ Thị Lê Chi	180110101000691	Eximbank	270642912
24	Nguyễn Hà Trúc Phương	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7526329963	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Hà Trúc Phương	180110101000693	Eximbank	271478174
25	Thái Thị Mai Phương	Giáo viên	Không xác định thời hạn	05/05/2020	7516021455	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Thái Thị Mai Phương	180114849259041	Eximbank	272349825
26	Mai Thị Kim Hạnh	Giáo viên	Không xác định thời hạn	26/03/2018	7516092969	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Mai Thị Kim Hạnh	101514849251147	Eximbank	272548419
27	Võ Thị Hồng Thảo	Bảo mẫu	Không xác định thời hạn	28/08/2017	7515111002	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Võ Thị Hồng Thảo	101514849235400	Eximbank	272272204
28	Hoàng Thị Lê Quyên	Bảo mẫu	Không xác định thời hạn	27/11/2017	7513154636	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Hoàng Thị Lê Quyên	101514849242460	Eximbank	186276156
29	Nguyễn Thị Sứ	Bảo mẫu	Không xác định thời hạn	17/08/2018	7516104327	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Sứ	101514849260894	Eximbank	1174009008
30	Lê Thị Hiền Thuyền	Bảo mẫu	Không xác định thời hạn	28/03/2019	7911413456	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Lê Thị Hiền Thuyền	101514849276855	Eximbank	205315227
31	Chu Thị Cẩm	Bảo mẫu	Không xác định thời hạn	01/04/2021	4025956639	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Chu Thị Cẩm	180114849256196	Eximbank	187449199
32	Bùi Thị Thu Hà	Bảo mẫu	Không xác định thời hạn	02/02/2021	7526230502	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Bùi Thị Thu Hà	180110101003174	Eximbank	270709016
33	Lê Thị Hương	Bảo mẫu	Không xác định thời hạn	06/04/2021	7526471642	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Lê Thị Hương	180110101002113	Eximbank	272699378
34	Hoàng Thị Phương	Bảo mẫu	xác định thời hạn (12 tháng)	08/04/2021	7523519083	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Hoàng Thị Phương	104871617525	Vietinbank	272816188
35	Lê Thanh Xuân	Bảo mẫu	xác định thời hạn (12 tháng)	29/04/2021	7515051941	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Lê Thanh Xuân	0121000748523	Vietcombank	271881433
36	Nguyễn Hồng Nhung	Tập vụ	xác định thời hạn (12 tháng)	04/06/2020	7526468700	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Ký và ghi rõ họ tên			270934963
37	Nguyễn Thị Hòa Duyên	Tập vụ	xác định thời hạn (12 tháng)	05/05/2021	7508103754	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Ký và ghi rõ họ tên			271248465
38	Trần Thị Lê Hoa	Giáo viên	xác định thời hạn (12 tháng)	01/04/2021	7523207825	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Ký và ghi rõ họ tên			270711956
39	Trần Phạm Trúc Mai	Bảo mẫu	xác định thời hạn (12 tháng)	06/08/2020	7523297128	01/07/2021	01/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Ký và ghi rõ họ tên			272699573

II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai										
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Số CMNT/thẻ căn cước công dân	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Chi chú		
					Tên TK	Số TK	Ngân hàng			
1	Phạm Thị Phương Uyên	21	272224077	1000000	Phạm Thị Phương Uyên	101514849186217	Eximbank			
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi										
TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng	Số CMND/thẻ căn cước công dân	Số tiền hỗ trợ	Tên TK	Số TK	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Hồ Nguyễn Bảo Khang	19/09/2020	Hồ Thiệu Đức	271757075	1.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	0121000713068	Vietcombank	271757078
2	Trần Thị Thùy Dương	Hồ Ngọc Trúc Mỹ	28/09/2020	Hồ Minh Đức	272083046	1.000.000	Trần Thị Thùy Dương	101514849253760	Eximbank	272259474
3	Phạm Nguyệt Ánh	Nguyễn Thiên Nhân	20/03/2018	Nguyễn Văn Giàu	270781646	1.000.000	Phạm Nguyệt Ánh	101514849280111	Eximbank	241144600
4	Hồ Thị Thùy Tiên	Nguyễn Minh Khoa	22/10/2016	Nguyễn Xuân Dương	34093010308	1.000.000	Hồ Thị Thùy Tiên	101514849239160	Eximbank	201627263
5	Nguyễn Thanh Trúc	Lê Thiên Phúc	05/10/2019	Lê Hữu Phát	272330992	1.000.000	Nguyễn Thanh Trúc	180114849226350	Eximbank	272409217
6	Nguyễn Khánh Quỳnh	Thái Nguyễn Kim Trúc	08/12/2019	Thái Anh Khoa	272498593	1.000.000	Nguyễn Khánh Quỳnh	101514849285471	Eximbank	272353272
		Thái Nguyễn Minh Trúc	13/01/2021			1.000.000				
7	Thái Thị Mai Phương	Trương Thành Nhân	03/10/2017	Trương Bửu Hưng	272123318	1.000.000	Thái Thị Mai Phương	180114849259041	Eximbank	272349825
		Trương Quỳnh Anh	26/11/2019			1.000.000				
8	Hoàng Thị Lê Quyên	Dương Hoàng Gia Khang	08/07/2020	Dương Anh Đức	183281775	1.000.000	Hoàng Thị Lê Quyên	101514849242460	Eximbank	186276156

9	Lê Thị Hiền Thuyền	Lê Gia Hưng	16/02/2019	Lê Phi Trường	197159070	1.000.000	Lê Thị Hiền Thuyền	101514849276855	ank	205315227
10	Chu Thị Cẩm	Lê Chu Phú Khang	17/11/2020	Lê Thanh Hùng	285445516	1.000.000	Chu Thị Cẩm	180114849256196	Eximbank	187449199
11	Lê Thanh Xuân	Nguyễn Nhật An Nhiên	15/03/2020	Nguyễn Khoa Hoàng Vũ	271656832	1.000.000	Lê Thanh Xuân	0121000748523	Vietcombank	271881433
III. Tổng Cộng (I+II)							158.690.000			

Tổng số tiền hỗ trợ: 158.690.000

(Một trăm năm mươi tám triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng chẵn)

TMƯỖ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng